

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2654/STP-VP

Đồng Nai, ngày 19 tháng 10 năm 2018

V/v báo cáo thực hiện nhu cầu và chi trả tiền lương tăng thêm theo Thông tư 68/2018/TT-BTC

Kính gửi:

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản;
- Phòng Công chứng số 1, 3, 4.

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 5748/STC-NSNN ngày 03/10/2018 của Sở Tài chính về việc thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm và tổng hợp báo cáo nhu cầu và nguồn kinh phí tiền lương tăng thêm theo Thông tư số 68/2018/TT-BTC.

Sở Tư pháp yêu cầu Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Trưởng phòng Công chứng số 1, 3, 4 báo cáo việc thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm và nhu cầu, nguồn thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm theo các biểu mẫu số 2a, 2c, 2đ, 2e, 2g của Thông tư 68/2018/TT-BTC ngày 06/8/2018 của Bộ Tài chính gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 22/10/2018** để tổng hợp.

Các đơn vị truy cập địa chỉ: <http://stpdongnai.gov.vn> mục “Văn bản chỉ đạo điều hành” để xem chi tiết nội dung hướng dẫn của Sở Tài chính tại Công văn số 5748/STC-NSNN ngày 03/10/2018./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Thị Xuân Đào

Số: 5748 /STC-NSNN

V/v: Thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm và tổng hợp báo cáo nhu cầu và nguồn kinh phí tiền lương tăng thêm theo Thông tư 68/2018/TT-BTC.

Đồng Nai, ngày 03 tháng 10 năm 2018

SỞ TƯ PHÁP ĐỒNG NAI	
CÔNG	SỐ: 5018
VĂN	NGÀY: 04/10/2018
ĐẾN	CHUYỂN:

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, Ngành, Đảng, Đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

Căn cứ nghị định 72/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ về việc quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Căn cứ Thông tư 06/2018/TT-BNV ngày 31/5/2018 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, Nhà nước, Tổ chính trị

Thực hiện Thông tư số 68/2018/TT-BTC ngày 06/8/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo nghị định 72/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018; điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo nghị định 88/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính Phủ;

Sở Tài chính đề nghị các đơn vị nghiên cứu Nghị định 72/2018/NĐ-CP của Chính Phủ và các thông tư: 06/2018/TT-BNV ngày 31/05/2018 của Bộ Nội vụ; Thông tư 68/2018/TT-BTC ngày của Bộ Tài chính để thực hiện, trong đó lưu ý thêm một số nội dung như sau:

I. Thời hạn thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm năm 2018:

- Các đơn vị thực hiện việc chi trả tiền lương tăng thêm theo mức lương cơ sở năm 2018 cho các đối tượng thụ hưởng từ ngày 01/07/2018. (Quy định tại điều 5 của Nghị định 72/2018/NĐ-CP).

II. Về xác định nhu cầu kinh phí thực hiện điều chỉnh mức lương tối thiểu theo quy định tại Nghị định 72/2018/NĐ-CP:

1. Đối tượng áp dụng:

Các đối tượng được áp dụng được quy định tại điều 1 Thông tư 06/2018/TT-BNV ngày 31/5/2018 của Bộ Nội vụ và cán bộ xã đã nghỉ việc theo

Quyết định số 130/CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng theo quy định tại Nghị định số 76/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc.

2. Về số biên chế: Việc xác định tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai dựa trên các căn cứ sau:

- Đối với biên chế hành chính nhà nước và biên chế sự nghiệp: Quyết định 102/QĐ-UBND ngày 11/01/2018 của UBND tỉnh về phân bổ biên chế công chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2018.

- Đối với biên chế của các cơ quan Đảng, tổ chức chính trị - xã hội theo thông báo của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Trong đó:

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và số cán bộ xã đã nghỉ việc để xác định nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định 72/2018/NĐ-CP là số thực có mặt tại thời điểm báo cáo (số có mặt tại thời điểm 01/7/2018) và không vượt quá tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao (hoặc phê duyệt) năm 2018.

Nếu số biên chế vượt so với tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao (hoặc phê duyệt) tại thời điểm báo cáo thì nhu cầu kinh phí thực hiện tiền lương tăng thêm theo Nghị định số 72/2018/NĐ-CP của số biên chế này do cơ quan, đơn vị tự đảm bảo từ các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật.

(*Riêng đối tượng là hợp đồng 68/2000/NĐCP thì các đơn vị vẫn tổng hợp vào phụ biếu dinh kèm nhưng phải tự đảm bảo nhu cầu kinh phí tăng thêm từ nguồn dự toán ngân sách nhà nước giao và các nguồn thu hợp pháp khác*).

Về biên chế cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã được xác định trong phạm vi định biên theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Riêng đối với số biên chế tăng thêm trong năm 2018 so với số biên chế tại thời điểm báo cáo (nếu có), nếu trong phạm vi tổng mức biên chế được cấp có thẩm quyền giao (hoặc phê duyệt) thì nhu cầu kinh phí tăng thêm thực hiện Nghị định số 72/2018/NĐ-CP của số biên chế này được các Sở, Ban, Ngành, Đảng, Đoàn thể khối tỉnh và UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổng hợp báo cáo Sở Tài chính xem xét giải quyết hoặc tổng hợp vào nhu cầu kinh phí thực hiện điều chỉnh tiền lương năm sau.

3. Nhu cầu kinh phí thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định 72/2018/NĐ-CP đồng thời bao gồm cả nhu cầu kinh phí tăng thêm do điều chỉnh mức lương để thực hiện các chính sách: đề nghị các Sở, Ban, Ngành, Đảng, Đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa nghiên cứu và thực hiện theo quy định tại các khoản 2, 3,4 và 5 điều 2 thông tư 68/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính.

III. Về xác định nguồn để đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định 72/2018/NĐ-CP:

1. Nguồn kinh phí thực hiện Nghị định 72/2018/NĐ-CP của các Sở, Ban, Ngành, Đảng, Đoàn thể cấp tỉnh:

a) Đối với các cơ quan hành chính nhà nước, Đảng, Đoàn thể:

- Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2018;

- Các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2018 (nếu có).

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước và của Đảng, đoàn thể:

- Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2018; riêng ngành y tế 35%, sau khi trừ chi phí thuốc, máu, dịch truyền, hoá chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao nếu đã kết cấu trong giá dịch vụ;

- Các nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2017 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2018 (nếu có).

2. Nguồn kinh phí thực hiện các Nghị định số 72/2018/NĐ-CP, số 88/2018/NĐ-CP của các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa:

- Sử dụng nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2018 đã được Sở Tài chính giao dự toán đầu năm 2018;

- Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2018;

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2017 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2018 (nếu có).

- 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất) thực hiện năm 2017 so dự toán năm 2017 theo thông báo quyết toán ngân sách năm 2017 của Sở Tài chính;

- 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất) dự toán năm 2018 so dự toán năm 2017 Sở Tài chính đã giao đầu năm 2018;

Lưu ý: Các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên, các cơ sở giáo dục đại học công lập thực hiện tự chủ theo Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014-2017: Đơn vị được quyết định tỷ lệ nguồn thu phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và tự bảo đảm tiền lương tăng thêm từ nguồn thu của đơn vị, bao gồm cả nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2016 chưa sử dụng (nếu có).

IV. Về mẫu biểu báo cáo:

1. Các Sở, Ban, Ngành, Đảng, Đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa tổng hợp số liệu gửi về Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh theo các biểu mẫu đính kèm tại Thông tư 68/2018/TT-BTC. Cụ thể:

* Các Sở, Ban Ngành, Đảng khối tỉnh: Mẫu số 2a, 2c, 2đ, 2e, 2g c (chỉ tính phần cấp tỉnh).

* Các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hoà: Mẫu số 2a, 2b, 2c, 2d, 2đ, 2e, 2g, 2h, 3a, 3b, 4a, 4b (chỉ tính cấp huyện, xã).

- Về mẫu biểu báo cáo và đơn vị tính: Đề nghị các đơn vị báo cáo số liệu đúng theo quy định về hình thức của mẫu biểu đính kèm, không thay đổi kết cấu của các dòng, cột,... và đơn vị tính là triệu đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ Sở Tài chính để được hướng dẫn thêm.

Cụ thể:

+ Đối với các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh: Liên hệ phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp (ĐT: 02513.847282 – đ/c Nga).

+ Đối với khối Đảng cấp tỉnh và các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hoà: Liên hệ phòng Quản lý ngân sách (ĐT: 02513.847609 – đ/c Trịnh Bằng Giang).

Ghi chú:

Số liệu về nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2018 của các đơn vị báo cáo, Sở Tài chính căn cứ làm cơ sở để tính dự toán năm 2019 trên địa bàn tỉnh cho các đơn vị.

- Các đơn vị chủ động sử dụng các nguồn theo quy định để chi trả tiền lương tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo đúng chế độ quy định. Sở Tài chính sẽ thẩm định nguồn (*tăng thu ngân sách, nguồn 10% chi thường xuyên phần giữ lại tập trung và các nguồn khác theo quy định*) và nhu cầu thực hiện tiền lương tăng thêm cho các đơn vị.

Thời hạn gửi báo cáo về Sở Tài chính: trước ngày 31/10/2018. Đề nghị các đơn vị sau khi hoàn thành báo cáo, ngoài việc phát hành bằng văn bản đề nghị gửi thêm bằng email theo địa chỉ giangngansach@gmail.com (đối với khối Đảng cấp tỉnh và các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hoà) và địa chỉ nganguyen240292@gmail.com (đối với các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh).

Trân trọng./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
 - UBND Tỉnh (thay báo cáo);
 - Văn phòng Tỉnh ủy;
 - Phòng KHTC các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hoà (thực hiện);
 - Ban giám đốc;
 - Lưu VT, NSNN, HCSN.
- @-Giang/E/nam 2018/tuong tang 2018/ huong dan cac don vi./.



Người ký: Sở Tài chính
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký:
03.10.2018 14:12:51
+07:00

Huỳnh Thành Bình

